TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **30**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10-7- 2019
V/v ly hôn giữa chị Nh, anh Kh

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diệu và bà Vũ Thị Ngân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Hồng Nh, sinh năm 1997.

Đại chỉ: thôn Lương Cả, xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú hiện nay: thôn Bến H, xã Quỳnh G, huyện Q, tỉnh Thái Bình "có mặt".

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1993 "vắng mặt không có lý do".

Địa chỉ: thôn L, xã An N, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/3/2019, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Chị Đào Hồng Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Nguyễn Đình Kh tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Ninh vào ngày 17/10/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày. Anh Kh không đi làm và hay chơi bời không có trách nhiệm đối với gia đình. Chị Nh và anh Kh đã sống ly thân, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến nay. Hiện nay chị Nh đang làm việc tại Công ty SAMSUNG (Việt Nam) tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh) tình trạng hôn nhân của chị và Anh Kh đã trầm trọng không có khả năng đoàn tụ gia đình. Chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có 02 con chung là Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày 13/12/2014 và Nguyễn Đình Thiện Nh, sinh ngày 08/10/2016. Chị Nh đề nghị nhận nuôi con Nguyễn Đình Thiện Nhân vì cháu Nhân dưới 36 tháng tuổi và anh Kh trực tiếp nuôi con Nguyễn Hồng Ng, hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Nh trình bày thu nhập hàng tháng của chị hiện nay là 13.071.694 đồng. Chị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Về tài sản, nợ chung: Chị và anh Kh không có tài sản, không nợ ai. Do đó Chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đình Kh không thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng: Không có bản khai, có mặt tại gia đình khi Tòa án lấy lời khai nhưng không trình bày quan điểm. Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hợp kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho gia đình nhưng anh Kh vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại Biên bản xác minh ngày 03/5/2019 Uỷ ban nhân dân xã An Ninh xác nhận anh Kh có mặt tại địa phương và đang lao động cùng với bố mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án; Nguyên đơn chị Nh đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Anh Nguyễn Đình Kh vắng mặt tại phiên tòa nên không đưa ra quan điểm.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nh ly hôn anh Kh, giao con chung Nguyễn Đình Thiện Nh cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hồng Ng cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng,

hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Nh trình bày không có tài sản chung, anh Kh vắng mặt nên không giải quyết về phân chia tài sản. Chị Nh phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Đào Hồng Nh khởi kiện yêu cầu được ly hôn Anh Nguyễn Đình Kh có nơi cư trú tại thôn L, xã An N, huyện Quỳnh Phụ, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Tại phiên tòa ngày 31/5/2019 do anh Kh vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227, 233, 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Kh. Ngày 14 tháng 6 năm 2019 anh Kh, chị Nh vắng mặt, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và thông báo phiên tòa mở lại vào ngày 28/6/2019 chị Nh vắng mặt với lý do bất khả kháng và có đơn đề nghị hoãn phiên tòa. Ngày 10/7/2019 anh Kh vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Kh.

Ngày 13/5/2019 Tòa án cùng ông Trưởng thôn Lương Cả, xã An Ninh và bà Nguyễn Thị Thoa cùng ông Nguyễn Đình Thiêm (là bố, mẹ anh Kh) đã chứng kiến việc anh Kh không tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và tiến hành ghi lời khai của bà Nguyễn thị Thoa. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cân công khai chứng cứ và lập biên bản không tiến hành hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 13/5/2019.

[3] *Về hôn nhân*: Chị Đào Hồng Nh kết hôn với Anh Nguyễn Đình Kh tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/10/2016, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến kinh tế không đảm bảo cuộc sống. Chị Nh và anh Kh đã sống ly thân với nhau từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Xét thấy chị Nh và anh Kh sống ly thân và trong thời gian đó không ai quan tâm đến ai và không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chấp nhận yêu cầu của chị Nh xử cho chị Nh được ly hôn anh Kh là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị Nh và anh Kh có 02 con chung là Nguyễn Hồng Ngọc, sinh ngày 13/12/2014 và Nguyễn Đình Thiện Nhân, sinh ngày 08/10/2016. Xét nguyện vọng của chị Nh muốn nuôi con Thiện Nh vì cháu dưới 36 tháng tuổi căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận giao con chung Thiện Nh cho chị Nh và giao cho anh Kh nuôi con Hồng Ng. Chị Nh, anh Kh không phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] *Về chia tài sản*: chị Nh trình bày không có tài sản chung, nợ chung nhưng chưa có lời khai của anh Kh cho nên Hội đồng xét xử không xét;

[6] *Về án phí*: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] *Về quyền kháng cáo:* Chị Nh, anh Kh có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đúng với diễn biến tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đào Hồng Nh với anh Nguyễn Đình Kh.

2. Về con chung: Giao cho chị Nh trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Đình Thiện Nh, sinh ngày 08-10-2016. Anh Kh trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày 13-12- 2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Nh, anh Kh không phải góp cấp dưỡng

nuôi con chung cho nhau. Chị Nh, anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở..

3. Về án phí: Chị Đào Hồng Nh phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số số 0004004 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Chị Nh đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đào Hồng Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2019. Anh Nguyễn Đình Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã An N;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng